ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG THỚI SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4964 /QĐ-UBND	*Thới Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của Ủy ban nhân dân phường Thới Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16;

Thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới Sơn triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Thới Sơn tại Tờ trình số 10766 /TTr-VP ngày 19 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các Danh mục thông tin, bao gồm:

1. Danh mục thông tin phải được công khai của Ủy ban nhân dân phường Thới Sơn tại Phụ lục I.

2. Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của Ủy ban nhân dân phường Thới Sơn tại Phụ lục II.

Điều 2. Hình thức, thời điểm công khai thông tin

Việc công khai, cập nhật Danh mục thông tin và cung cấp thông tin cho công dân được thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và Quy chế cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc công khai, cung cấp thông tin phải bảo đảm các nguyên tắc, chính xác, đầy đủ, kịp thời, minh bạch, thuận lợi và đúng thẩm quyền.

2. Chỉ công khai những thông tin thuộc phạm vi thông tin phải được công

khai theo quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm tạo ra, quản lý, nắm giữ của Ủy ban nhân dân phường.

3. Đối với thông tin có chứa thông tin công dân không được tiếp cận hoặc thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, các cơ quan, đơn vị chủ trì tạo ra thông tin có trách nhiệm rà soát, phân loại và thực hiện các biện pháp bảo đảm bí mật thông tin trước khi chuyển cho đầu mối cung cấp thông tin.

4. Trường hợp một hồ sơ, tài liệu đồng thời có thông tin được tiếp cận và thông tin không được tiếp cận hoặc được tiếp cận có điều kiện, phải thực hiện việc phân tách phần thông tin được phép cung cấp trong trường hợp có thể phân tách hợp lý theo quy định của pháp luật.

5. Việc cung cấp thông tin thuộc danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện phải bảo đảm đầy đủ điều kiện theo quy định tại Điều 16 Luật Tiếp cận thông tin 2026 và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Văn phòng HĐND và UBND phường là đầu mối cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường, có trách nhiệm:

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và Quyết định này;

b) Lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai; tham mưu thực hiện công khai Danh mục và thông tin theo quy định;

c) Tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật và Quy chế cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường;

d) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc chuyển giao, cập nhật và công khai thông tin; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm:

a) Xác định, rà soát, phân loại thông tin do mình tạo ra, quản lý, nắm giữ thuộc Danh mục thông tin phải được công khai;

b) Chuyển thông tin cho Văn phòng HĐND và UBND phường theo thời hạn và quy trình quy định tại Quy chế cung cấp thông tin;

c) Bảo đảm tính chính xác, đầy đủ của thông tin trước khi chuyển để công khai hoặc cung cấp;

d) Phối hợp xử lý, cập nhật, đính chính thông tin khi phát hiện thông tin đã công khai hoặc cung cấp không chính xác, không đầy đủ.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường thực hiện việc đăng tải, cập nhật, công khai thông tin trên Trang thông tin điện tử của phường và các hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng các Phòng chuyên môn phường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- TT. Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, các PCT.UBND phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG THỚI SƠN T. TIỀN GIANG

Lý Thúy Vân

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THÔNG TIN PHẢI ĐƯỢC CÔNG KHAI

(Kèm theo Quyết định số 4964/QĐ-UBND ngày 23/10/2026 của UBND phường Thới Sơn)

Danh mục này được lập, cập nhật theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 và Điều 7 Nghị định số 337/2026/NĐ-CP. Các cơ quan, đơn vị chủ trì tạo ra thông tin có trách nhiệm xác định thông tin thuộc Danh mục và chuyển cho Văn phòng HĐND và UBND phường để lập, cập nhật.

STT	Tên văn bản/hồ sơ, tài liệu	Số, ký hiệu	Ngày tạo ra	Hình thức công khai	Địa chỉ truy cập (nếu có)
1	Văn bản về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của UBND phường và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường			Trang thông tin điện tử phường	
2	Văn bản về nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do UBND phường ban hành			Trang thông tin điện tử phường	
3	Chương trình, kế hoạch công tác; chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; báo cáo công tác định kỳ			Trang thông tin điện tử phường	
4	Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung thuộc phạm vi phường			Trang thông tin điện tử phường	
5	Danh mục, thành phần hồ sơ, trình tự, thời hạn, phí, lệ phí và quy trình giải quyết thủ tục hành chính			Trang thông tin điện tử phường	
6	Thông tin về dự toán, tình hình thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách; tài chính công, tài sản công và các thông tin tài chính khác thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	
7	Danh mục, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; mua sắm công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện			Trang thông tin điện tử phường	
8	Thông tin về dự án đầu tư kinh doanh; kết quả lựa chọn nhà thầu và các thông tin phải công khai theo pháp luật về đấu thầu			Trang thông tin điện tử phường	
9	Thông tin về kế hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các thông tin đất đai thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	

STT	Tên văn bản/hồ sơ, tài liệu	Số, ký hiệu	Ngày tạo ra	Hình thức công khai	Địa chỉ truy cập (nếu có)
10	Kết luận thanh tra; báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; chương trình, báo cáo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thông tin về kiểm toán thuộc phạm vi phường			Trang thông tin điện tử phường	
11	Thông tin về xử phạt thuộc trường hợp phải công khai theo pháp luật chuyên ngành và Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin			Trang thông tin điện tử phường	
12	Thông tin về chất lượng môi trường, ô nhiễm môi trường, kế hoạch ứng phó và sự cố môi trường thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	
13	Thông tin về chính sách an sinh xã hội, trợ cấp, hỗ trợ xã hội và các khoản hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho người dân theo quy định			Trang thông tin điện tử phường	
14	Thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức thuộc phạm vi phải công khai; định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kết quả thực hiện thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	
15	Thông tin chung về cơ sở giáo dục, y tế và điều kiện bảo đảm chất lượng thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	
16	Kế hoạch, kết quả chuyển đổi số; thông tin về dịch vụ công trực tuyến và kết quả cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi phải công khai			Trang thông tin điện tử phường	
17	Danh mục thông tin phải được công khai; đầu mối cung cấp thông tin; tên, địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử và các kênh tiếp nhận, cung cấp thông tin			Trang thông tin điện tử phường	
18	Các thông tin khác thuộc trường hợp phải công khai theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin và pháp luật có liên quan			Hình thức phù hợp theo quy định	

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THÔNG TIN CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN CÓ ĐIỀU KIỆN

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày ……/10/2026 của UBND phường Thới Sơn)

Việc cung cấp thông tin thuộc Danh mục này phải bảo đảm điều kiện theo Điều 16 Luật Tiếp cận thông tin và pháp luật có liên quan; trường hợp pháp luật cho phép cung cấp vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

STT	Nhóm thông tin	Điều kiện tiếp cận
1	Thông tin liên quan đến đời sống riêng tư, bí mật cá nhân	Được tiếp cận khi có sự đồng ý của người đó, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
2	Thông tin liên quan đến bí mật gia đình	Được tiếp cận khi có sự đồng ý của các thành viên gia đình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
3	Thông tin thuộc dữ liệu cá nhân	Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật có liên quan.
4	Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh	Được tiếp cận khi có sự đồng ý của chủ sở hữu bí mật kinh doanh, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
5	Tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử thuộc trường hợp tiếp cận có điều kiện	Thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.